

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 85/2019/TLST - HNGĐ ngày 20/5/2019, giữa:

\**Nguyên đơn*: Bà **Lê Nguyễn Hoài N**, sinh năm 1988

Địa chỉ: K18/11, đường N, phường M, quận N, thành phố Đ.

\**Bị đơn*: Ông **Nguyễn Hoàng M**, sinh năm 1987

Địa chỉ: Phòng 201, Khu B, Khu chung cư A, phường P, quận S, thành phố Đ.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82 và Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải đoàn tụ không thành ngày 01 tháng 7 năm 2019.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải đoàn tụ không thành ngày 01 tháng 7 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Bà Lê Nguyễn Hoài N và ông Nguyễn Hoàng M (Giấy chứng nhận kết hôn số 75/2012, quyền số 01/2012 do Ủy ban nhân dân phường A, quận S, thành phố Đ cấp ngày 11/7/2012 không còn giá trị pháp lý).

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Lê Nguyễn Hoài N và ông Nguyễn Hoàng M thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Bà N và ông M xác định vợ chồng có 01 con chung là Nguyễn Lê Hoàng K, sinh ngày 23/4/2013. Thuận tình ly hôn, bà N và ông M thoả thuận thống

nhất: Giao con Nguyễn Lê Hoàng K cho bà N trực tiếp nuôi dưỡng và ông M cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 4.000.000 đồng, thời gian cấp dưỡng vào ngày 05 hàng tháng, bắt đầu từ tháng 7/2019.

Bên không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom con chung không ai được ngăn cản. Khi cần thiết vì lợi ích của con chung các bên có quyền xin thay đổi nuôi con hoặc yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung và nợ chung: Bà N và ông M xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí:

+Án phí HNGĐ sơ thẩm: 150.000 đồng, Bà Lê Nguyễn Hoài N và ông Nguyễn Hoàng M phải chịu mỗi người 75.000 đồng nhưng bà N tự nguyện chịu thay cho ông M 75.000 đồng, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ bà N đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng theo biên lai số 0007830 ngày 20/5/2019.

+Án phí cấp dưỡng nuôi con: 150.000 đồng, Bà Lê Nguyễn Hoài N và ông Nguyễn Hoàng M thỏa thuận bà Nam chịu, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ bà N đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng theo biên lai số 0007830 ngày 20/5/2019.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- *Dương sự;*
- *VKSND quận Sơn Trà;*
- *Chi cục THADS quận Sơn Trà;*
- *UBND phường A;*
- *Lưu hồ sơ.*

**THẨM PHÁN**

**Ngô Đức Tài**